

Biểu số 3 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90 ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: TRƯỜNG TIỂU HỌC YÊN THẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Chương: 622

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tân Bình, ngày 05 tháng 04 năm 2024

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ I NĂM 2024

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị
dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Trường Tiểu học Yên Thế công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý 1 năm 2024 như sau:

ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý/năm	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	16.983	2.115,79	12,5%	114,9%
I	Nguồn ngân sách trong nước	16.983	2.115,79	12,5%	114,9%
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	16.983,34	2.115,79	12,5%	114,9%
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	16.777,09	2.114,44	12,6%	0,0%
	Nguồn 13	8.569,48	1.788,60	20,9%	0,0%
	Nguồn 14	8.207,61	325,837	4,0%	0,0%
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	206,25	1,350	0,7%	0,1%

Kế toán



Võ Thùy Đoan Trang

Hiệu trưởng



Nguyễn Nghĩa Dũng

CÔNG KHAI
THUYẾT MINH TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
QUÝ I NĂM 2024

A. Dự toán giao :

- Kinh phí thực hiện tự chủ/kinh phí thường xuyên (nguồn 13)	:	8.569,48 triệu đồng
+ Năm trước chuyển sang	:	1,43 triệu đồng
+ Giao đầu năm	:	8.568,05 triệu đồng
+ Điều chỉnh trong năm	:	- triệu đồng
- Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương, Nghị Quyết 03 (nguồn 14)	:	8.207,61 triệu đồng
+ Năm trước chuyển sang	:	1.810,28 triệu đồng
+ Giao đầu năm	:	6.397,33 triệu đồng
+ Điều chỉnh trong năm	:	- triệu đồng
- Kinh phí không thực hiện tự chủ/không thường xuyên (nguồn 12)	:	206,25 triệu đồng
+ Giao đầu năm	:	206,25 triệu đồng
+ Điều chỉnh trong năm	:	triệu đồng

B. Tình hình thực hiện dự toán chi NSNN Quý 1

I. Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ (nguồn 13)	:	2.114,43 triệu đồng
Lương	:	846,69 triệu đồng
Tiền công lao động theo hợp đồng	:	70,20 triệu đồng
Phụ cấp chức vụ	:	12,96 triệu đồng
Phụ cấp ưu đãi nghề	:	288,96 triệu đồng
Phụ cấp trách nhiệm theo nghề, theo công việc	:	1,49 triệu đồng
Phụ cấp thâm niên vượt khung; phụ cấp thâm niên nghề	:	173,28 triệu đồng
Bảo hiểm xã hội	:	175,60 triệu đồng
Bảo hiểm y tế	:	30,99 triệu đồng
Kinh phí công đoàn	:	20,66 triệu đồng
Bảo hiểm thất nghiệp	:	10,33 triệu đồng
Các khoản đóng góp khác	:	5,16 triệu đồng
Chi khác (tiền trợ cấp Tết, phụ cấp GV thể dục, y tế)	:	93,60 triệu đồng
Tiền điện	:	22,70 triệu đồng
Tiền nước	:	11,09 triệu đồng
Tiền vệ sinh, môi trường	:	2,16 triệu đồng
Cước phí điện thoại	:	- triệu đồng
Thuê bao cáp truyền hình; cước phí Internet; thuê đường truyền mạng	:	0,20 triệu đồng
Phim ảnh; ấn phẩm truyền thông; sách, báo, tạp chí thư viện	:	1,77 triệu đồng
Khoản công tác phí	:	2,00 triệu đồng
Thuê lao động trong nước	:	- triệu đồng
Chi phí thuê mướn khác	:	- triệu đồng
Các thiết bị công nghệ thông tin	:	9,30 triệu đồng

Tài sản và thiết bị văn phòng	:	3,23 triệu đồng
Các tài sản và công trình hạ tầng cơ sở khác	:	0,65 triệu đồng
Đồng phục, trang phục, bảo hộ lao động	:	- triệu đồng
Chi mua hàng hóa, vật tư (chi hoạt động chuyên môn)	:	- triệu đồng
Chi khác	:	5,59 triệu đồng
II. Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ (nguồn 14)	:	325,84 triệu đồng
Lương	:	176,16 triệu đồng
Phụ cấp chức vụ	:	2,70 triệu đồng
Phụ cấp ưu đãi nghề	:	60,12 triệu đồng
Phụ cấp trách nhiệm theo nghề, theo công việc	:	0,31 triệu đồng
Phụ cấp thâm niên vượt khung; phụ cấp thâm niên nghề	:	36,05 triệu đồng
Bảo hiểm xã hội	:	36,53 triệu đồng
Bảo hiểm y tế	:	6,45 triệu đồng
Kinh phí công đoàn	:	4,30 triệu đồng
Bảo hiểm thất nghiệp	:	2,15 triệu đồng
Các khoản đóng góp khác	:	1,07 triệu đồng
Chi thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết 03/2018/NQ-HĐND	:	- triệu đồng
Chi chênh lệch do tăng mức lương cơ bản theo quy định	:	- triệu đồng
III. Kinh phí không thực hiện tự chủ (nguồn 12)	:	1,35 triệu đồng
Chi khác (phụ cấp y tế)	:	1,35 triệu đồng

Đánh giá :

- Tổng chi NSNN Quý 1 là : 2.115,79 triệu đồng, đạt 12,46% dự toán năm và 114,9% so với cùng kỳ năm trước .

- Kinh phí thực hiện tự chủ/TX (nguồn 13) Quý 1 là : 1.788,60 triệu đồng, đạt

DT năm và 0,0% so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân :

+ Do giảm viên chức do về hưu so với năm trước

- Kinh phí thực hiện tự chủ/TX (nguồn 14) Quý 1 là : 325,84 triệu đồng, đạt

DT năm và 0% so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân :

+ Do chưa chi thu nhập tăng thêm theo NQ 03/2018/NQ-HĐND .

- Kinh phí không thực hiện tự chủ/không TX (nguồn 12) Quý 1 là : 1,35 triệu đồng, đạt so với dự toán năm .

Kế toán

Võ Thùy Đoàn Trang

Tân Bình, ngày 05 tháng 4 năm 2018

Hiệu trưởng



Nguyễn Nghĩa Dũng